

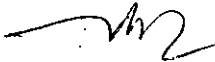
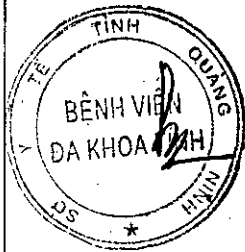
SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

-----000-----



QUY TRÌNH
VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG

Mã hiệu: QT KSNK-01
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 15/11/2022

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
Chức vụ	Nhân viên khoa KSNk	Trưởng khoa KSNK	Giám đốc
Chữ ký			
Họ và tên	Nguyễn Thị Tuyết Hương	Nguyễn Thị Hải Thanh	- Nguyễn Bá Việt

100-447847

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 2/9

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất các bước vệ sinh tay thường quy theo hướng dẫn của Bộ Y tế nhằm loại bỏ chất bẩn nhìn thấy bằng mắt thường và vi khuẩn văng lại trên bàn tay, phòng ngừa sự lan truyền mầm bệnh từ cộng đồng vào Bệnh viện, ngăn ngừa sự lan truyền mầm bệnh từ Bệnh viện ra cộng đồng, ngăn ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện do quá trình chăm sóc, đảm bảo an toàn người bệnh và nhân viên y tế.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng toàn bệnh viện.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế “hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

Quyết định số 2355/QĐ-BYT ngày 30/8/2022 của Bộ Y tế “hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm SAR-Cov-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.

Tài liệu tập huấn triển khai các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

Vệ sinh tay (Hand hygiene): Là một thuật ngữ chung để chỉ hoặc rửa tay bằng xà phòng thường, rửa tay bằng xà phòng khử khuẩn hoặc chà tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn.

Rửa tay (Hand washing): Là rửa tay với nước và xà phòng thường.

Xà phòng khử khuẩn (Antimicrobial soap): Là xà phòng ở dạng bánh hoặc dung dịch có chứa chất khử khuẩn.

Xà phòng thường (Normal/Plain soap): Là hợp chất có hoạt tính làm sạch, không chứa chất khử khuẩn.

Dung dịch vệ sinh tay chứa cồn (Alcohol-based handrub): Là chế phẩm vệ sinh tay dạng dung dịch, dạng gel hoặc dạng bột chứa cồn isopropanol, ethanol hoặc n-propanol, hoặc kết hợp hai trong những thành phần này hoặc với một chất khử khuẩn và được bổ sung chất làm ẩm, dưỡng da; được sử dụng bằng cách chà tay cho tới khi cồn bay hơi hết, không sử dụng nước.

Rửa tay khử khuẩn : là rửa tay với nước và xà phòng khử khuẩn.

Chà tay khử khuẩn : là chà toàn bộ bàn tay bằng dung dịch vệ sinh tay chứa cồn (không dùng nước) nhằm làm giảm lượng vi khuẩn có trên bàn tay.

NVYT: Nhân viên y tế

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 3/9

KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn.

NKBV: Nhiễm khuẩn bệnh viện.

VST: Vệ sinh tay.

5. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN

5.1 Nguyên tắc thực hiện

Tất cả nhân viên y tế đều phải tiến hành vệ sinh tay thường quy tại 5 thời điểm , 6 bước rửa tay theo quy định của Bộ Y tế.

Tháo đồng hồ, nữ trang đeo tay.

Móng tay cắt ngắn, không sơn.

Lựa chọn đúng phương pháp VST: Nếu bàn tay nhìn rõ vết bẩn hoặc dính các dịch tiết của cơ thể phải VST bằng nước và xà phòng thường. Chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn khi tay không trông rõ vết bẩn, sau tháo bỏ găng hoặc khi thăm khám giữa các NB.

Lấy đủ 3ml -5 ml dung dịch VST cho mỗi lần VST.

Tuân thủ đúng kỹ thuật VST. Chà tay cùng hóa chất VST theo đúng trình tự từ bước 1 tới bước 6, mỗi bước chà 5 lần để bảo đảm hóa chất tiếp xúc đều trên toàn bộ bề mặt bàn tay. Trường hợp chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn, nếu chà đủ 6 bước mà tay chưa khô thì lặp lại các bước cho tới khi tay khô. Trường hợp VST bằng nước và xà phòng thì trước khi lấy dung dịch xà phòng cần mở vòi nước và làm ướt bàn tay; sau khi kết thúc 6 bước chà tay cần rửa lại tay dưới vòi nước để loại bỏ hoàn toàn hóa chất trên tay, lau khô tay bằng khăn sạch, khóa vòi nước bằng khăn vừa sử dụng, thái bỏ khăn vào thùng thu gom khăn.

Tuân thủ đúng thời gian VST: Thời gian chà tay với hóa chất VST theo quy trình 6 bước phải đạt từ 20 giây-30 giây.

Không rửa lại tay bằng nước và xà phòng sau khi đã chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn.

Khi xả nước, bàn tay luôn hướng lên cao.

Tránh làm ô nhiễm lại bàn tay sau VST: Sử dụng nước sạch để rửa tay, sử dụng khăn sợi bông/khăn giấy sạch dùng 1 lần để lau khô tay, sử dụng khăn đã dùng lau khô tay để đóng vòi nước. Không dùng một khăn lau tay chung cho nhiều lần rửa tay.

Không sử dụng máy sấy tay để làm khô tay. Xem xét lựa chọn loại găng tay không có bột talc để thuận lợi cho việc khử khuẩn tay bằng dung dịch VST chứa cồn

5.2 Phương tiện thực hiện

Phương tiện VST thường quy phải luôn có sẵn ở mọi buồng phẫu thuật, thủ thuật, mọi khu vực chăm sóc NB, khu hành chính, khu tiếp đón NB và các buồng vệ sinh. Tại các khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao, các giường NB nặng, xe tiêm, xe thủ

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 4/9

thuật, buồng phẫu thuật, thủ thuật cần được trang bị dung dịch VST tay chứa cồn. Các buồng thủ thuật, buồng hành chính, buồng NB nặng, khu tiếp đón NB và khu vệ sinh phải có bồn rửa tay.

Bồn rửa tay có hệ thống nước sạch và vòi nước(cần gạt, hệ thống cảm ứng hoặc đạp chân nếu có), bồn sạch, quanh bồn không để phương tiện, đồ vật khác.

Nước rửa tay thường quy: Nước sạch (ví dụ nước máy đạt tiêu quy chuẩn Quốc gia về nước sinh hoạt QCVN 02: 2009/BYT được cấp qua vòi có khóa hoạt động tốt).

Dung dịch rửa tay, xà phòng: Mọi hóa chất VST sử dụng trong y tế phải được Bộ Y tế cấp phép sử dụng. Các loại hóa chất VST thường được sử dụng hiện nay là:

- Xà phòng thường: Dạng bánh hoặc dạng dung dịch không chứa tác nhân diệt khuẩn.
- Xà phòng khử khuẩn: Dạng dung dịch có chứa chloherxidine hoặc iodine.
- Dung dịch VST chứa cồn (isopropanol, ethanol, n-propanol hoặc kết hợp hai trong các thành phần này hoặc kết hợp với 1 chất khử khuẩn).
- Các hóa chất VST cần có chất làm ẩm da hoặc chất dưỡng da. Bình cấp hóa chất VST cần kín, có bơm định lượng tự động hoặc bằng cần gạt hoạt động tốt, có nhãn ghi rõ loại dung dịch VST và còn hạn sử dụng, được gắn tại các vị trí thuận lợi cho người sử dụng. Hạn chế sử dụng xà phòng dạng bánh, nếu sử dụng thì cần lựa chọn loại bánh nhỏ, để trong giá đựng có nắp đậy kín và có lỗ thoát nước.

Khăn lau tay cho rửa tay thường quy: Khăn sạch sợi bông hoặc khăn giấy sử dụng một lần. Nếu là khăn sợi bông, cần giặt khử khuẩn sau mỗi lần sử dụng, được đựng trong hộp cấp khăn kín tại mỗi điểm rửa tay.

Tại mỗi bồn rửa tay thường quy phải có đầy đủ phương tiện:

- Xà phòng rửa tay thường quy
- Quy trình rửa tay
- Khăn lau tay
- Thùng thu gom khăn đã sử dụng (nếu là khăn sợi bông sử dụng lại) hoặc thùng chất thải thông thường (nếu sử dụng khăn giấy dùng một lần).

Ngoài ra để phòng và kiểm soát SAR – Cov – 2, Bệnh viện còn trang bị dung dịch vệ sinh tay chứa cồn trên tường ngay cạnh lối (cửa) vào buồng bệnh; phòng đệm; phòng cách ly; trước cửa thang máy; hành lang...nơi có nguy cơ phơi nhiễm với máu, dịch cơ thể.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 5/9

5.3 Thời điểm vệ sinh tay thường quy

Mọi đối tượng trực tiếp chăm sóc NB cần rửa tay bằng nước và xà phòng thường hoặc chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn vào những thời điểm sau:

- Trước khi tiếp xúc trực tiếp với mỗi NB.
- Trước khi thực hiện mỗi thủ thuật sạch/vô khuẩn.
- Ngay sau mỗi khi tiếp xúc với máu, dịch cơ thể.
- Sau khi tiếp xúc trực tiếp với mỗi NB.
- Sau tiếp xúc với bề mặt đồ dùng, vật dụng trong buồng bệnh.

Ngoài ra, các thời điểm chăm sóc sau cũng cần VST:

- Khi chuyển từ chăm sóc bản sang chăm sóc sạch trên cùng người bệnh.
- Trước khi mang găng và sau khi tháo găng.
- Trước khi vào buồng bệnh và sau khi ra khỏi buồng bệnh.
- Mọi NVYT trong buồng phẫu thuật không trực tiếp động chạm vào NB (phụ mê, chạy ngoài, học viên...) phải VST trước khi vào buồng phẫu thuật. Trong buồng phẫu thuật, bất kỳ khi nào bàn tay chạm vào bề mặt thiết bị phương tiện phải VST ngay bằng dung dịch VST chứa cồn.

5.4 Quy trình vệ sinh tay thường quy

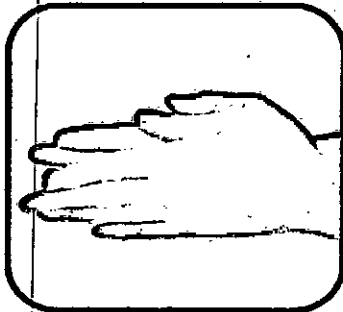
Dù VST bằng xà phòng và nước hoặc chà tay bằng dung dịch VST chứa cồn cần thực hiện theo kỹ thuật 6 bước:

TT	Các bước quy trình
1	Bước 1: Làm ướt bàn tay, lấy 3-5ml dung dịch rửa tay hoặc chà bánh xà phòng lên lòng và mu hai bàn tay. Xoa hai lòng bàn tay vào nhau cho xà phòng dàn đều.
2	Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu bàn tay kia và ngược lại.
3	Bước 3: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các ngón tay vào các kẽ ngón.
4	Bước 4: Chà mu các ngón tay này lên lòng bàn tay kia và ngược lại (mu tay để khum khớp với lòng bàn tay).
5	Bước 5: Chà ngón cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại (lòng bàn tay ôm lấy ngón cái).
6	Bước 6: Chà các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại.

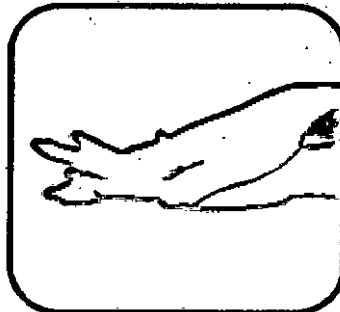
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 6/9

Hình ảnh minh họa:

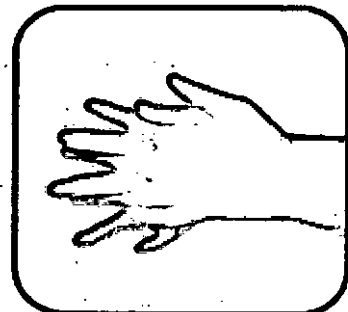
QUY TRÌNH TAY TƯỜNG QUY



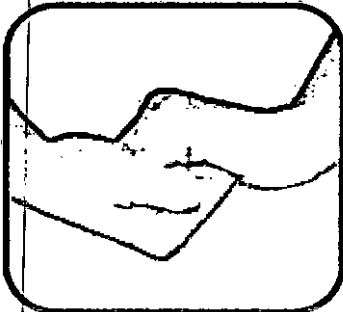
Bước 1: Làm ướt tay bằng nước và xà phòng.
Chà hai lòng bàn tay vào nhau.



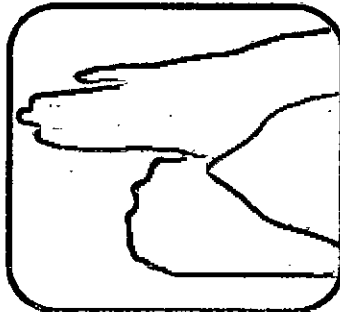
Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.



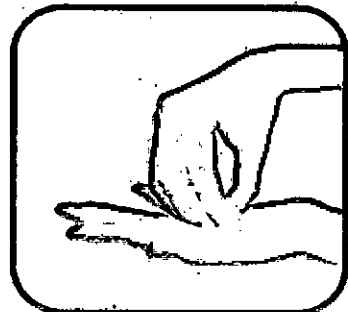
Bước 3: Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ ngón tay.



Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay này vào lòng bàn tay kia.



Bước 5: Xoay ngón tay cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại (làm sạch ngón tay cái).



Bước 6: Xoay các đầu ngón tay của tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Làm sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và lau khô.

Chú ý:

- Rửa tay bằng nước và xà phòng khi bàn tay có vết bẩn. Thời gian mỗi lần rửa tay tối thiểu 30 giây, các bước 2,3,4,5 làm đi làm lại tối thiểu 5 lần;

5.5 Sử dụng găng

Sử dụng găng trong các trường hợp sau:

- Găng vô khuẩn: thực hiện thủ thuật vô khuẩn, phẫu thuật
- Găng sạch:
 - Thao tác không đòi hỏi vô khuẩn
 - Dự kiến bàn tay tiếp xúc với máu, dịch tiết...
 - Khi da tay NVYT bị bệnh hoặc trầy xước
- Găng vệ sinh: khi NVYT làm vệ sinh, thu gom chất thải, đồ vải, xử lý dụng cụ y tế và các dụng cụ chăm sóc BN.

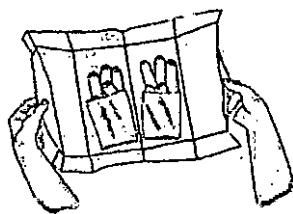
Thay găng khi :

- Sau mỗi thủ thuật và thao tác trên bệnh nhân.
- Sau khi tiếp xúc với vật dụng nguy cơ nhiễm khuẩn cao.
- Nghi ngờ găng thủng hay rách.

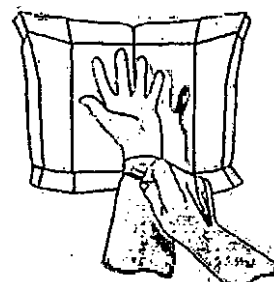
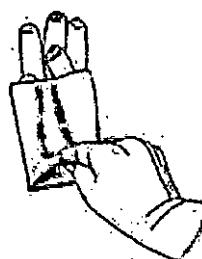
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 7/9

- Giữa các hoạt động chăm sóc trên cùng một NB mà có tiếp xúc các chất nguy cơ nhiễm khuẩn (ví dụ sau khi đặt sonde tiểu và trước khi hút đờm qua ống nội khí quản).
- Trước khi tiếp xúc với các bề mặt sạch trong môi trường (ví dụ : đèn, máy đo, huyết áp).

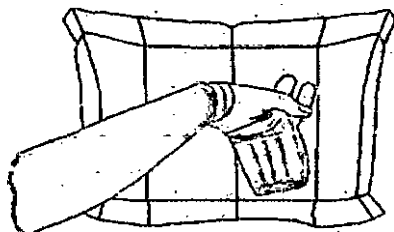
Quy trình mang găng vô khuẩn:



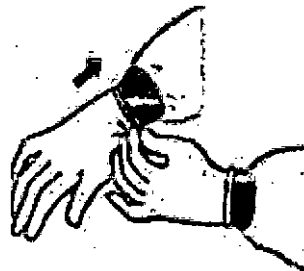
1. Chọn kích cỡ phù hợp



2. Cầm mặt trong của găng ở nếp gấp cổ găng, mang găng cho tay kia



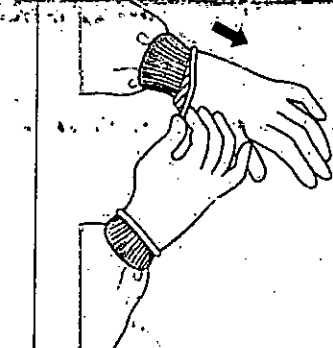
3. Bốn ngón tay mang găng đặt vào nếp gấp mặt ngoài cổ găng để mang găng cho tay còn lại



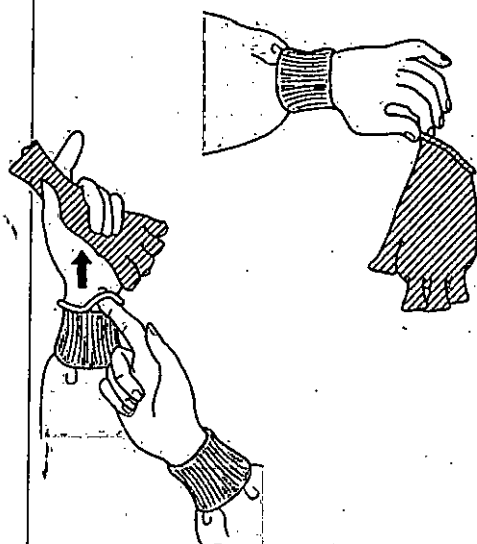
4. Chỉnh lại găng khít bàn tay

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 8/9

Quy trình tháo găng:



- Nam vào mặt ngoài của găng ở cổ tay
- Kéo găng lật mặt trong ra ngoài
- Găng tháo ra được cầm bởi tay đang mang găng



- Tay tháo găng nắm vào mặt trong của găng ở cổ tay
- Kéo găng lật mặt trong ra ngoài sao cho găng này trùm vào găng kia (hai trong một)
- Bỏ găng dơ vào túi rác lây nhiễm
- Vệ sinh tay

Những điều không nên làm khi sử dụng găng:

- Mang găng không thay thế việc rửa tay
- Không mang một đôi găng để chăm sóc cho nhiều người bệnh.
- Không được rửa găng .
- Không khuyến khích sử dụng lại găng dùng một lần.
- Không mang găng nếu tiếp xúc vùng da lành lặn như: vận chuyển bệnh, đo huyết áp, phát thuốc

6. BIỂU MẪU/PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu / Phụ lục
1.	BM 01/KSNK-01	Bảng kiểm giám sát rửa tay thường quy
2.	BM 02 /KSNK-01	Bảng kiểm đánh giá quy định sử dụng găng

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	QUY TRÌNH	Mã : QT KSNK-01
	VỆ SINH TAY VÀ SỬ DỤNG GĂNG	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 15/11/2022
		Trang : 9/9

7. IIÒ SƠ LƯU TRỮ

TT	Tên hồ sơ	Nơi lưu
1.	Bảng kiểm giám sát rửa tay thường quy	Khoa KSNK
2.	Bảng kiểm đánh giá quy định sử dụng găng	Khoa KSNK
<u>Lưu ý:</u> Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.		

1 1000

1000

1000

BẢNG KIỂM ĐÁNH GIÁ QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GĂNG

STT	Quy định	SỐ ĐIỂM		
		2	1	0
1	Mang găng khi			
	Có nguy cơ sẽ tiếp xúc với máu, dịch, chất tiết và vật dụng nhiễm.			
	Khi tay nhân viên y tế không lành lặn.			
2	Thay hay cởi bỏ găng trong trường hợp			
	Sau mỗi thủ thuật và thao tác trên bệnh nhân.			
	Sau khi tiếp xúc với vật dụng chứa nồng độ vi khuẩn cao.			
	Khi nghi ngờ găng thủng hay rách.			
	Giữa các hoạt động chăm sóc trên cùng một bệnh nhân mà có tiếp xúc các chất có thể chứa nồng độ cao vi sinh vật (ví dụ sau khi đặt sonde tiêu và trước khi hút đàm qua nội khí quản).			
	Trước khi tiếp xúc với các bề mặt sạch trong môi trường (ví dụ, đèn, máy đo huyết áp).			
Trình tự sử dụng găng đúng				
1	Vệ sinh tay			
2	Mang găng			
3	Thực hiện chăm sóc người bệnh			
4	Tháo bỏ găng ngay lập tức sau khi kết thúc công việc.			
5	Tháo bỏ găng một cách an toàn.			
6	Rửa tay			
Cộng theo cột				
Tổng số điểm				

Cách cho điểm : Thực hiện đúng, đầy đủ : 2 điểm. Thực hiện chưa đầy đủ : 1 điểm.

Không (chưa) thực hiện: 0 điểm

Tổng số điểm tối đa: 16

Nhận xét:

.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA.

T.M KHOA KSNK

Geo. H. Brown

1894/1895

PHIẾU GIÁM SÁT VỆ SINH TAY

Khoa :
Ngày/tháng/năm:/...../.....

Buồng :
Giờ bắt đầu/kết thúc:

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
Cơ hội	Chỉ định	Hành động	Quy trình
1	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
2	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5...			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
3	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5...			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
4	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5...			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
5	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
Cơ hội	Chỉ định	Hành động	Quy trình
1	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
2	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
3	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
4	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Chức danh: 1.BS 2.ĐD 3.HL 4.HV 5.....			
Tên NV:.....		Tên TT:.....	
5	☐ T-BN	☐ C	Đ□ S□
	☐ T-VK	☐ N	B1 □
	☐ S-DCT	☐ K	B2 □
	☐ S-BN	☐ G	B3 □
	☐ S-XQNB	☐ Đ	B4 □
		☐ S	B5 □
			B6 □

Nhận xét:

.....

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA KHOA

T.M KHOA KSNK